TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2026/HS-ST
Ngày 13 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Bùi Kim Dung và ông Đồng Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Minh Thương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đồng Đức Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Trần Đức M; sinh ngày 27/02/1992 tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: tổ E, khu phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mạnh H và bà Nguyễn Thị H1; có vợ là Vũ Thị Trà M1 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Ngày 31/12/2020, Công an thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng, đã nộp đủ.

- Ngày 28/02/2022, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 19/01/2023, chấp hành xong bản án.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Nguyễn Đức T; sinh ngày 24/02/1989 tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: tổ E, khu phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Lê

Thị Đ; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân:

- Ngày 03/11/2004, Công an thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính "Cảnh cáo" về hành vi cắt dây nhôm của công ty T2.

- Ngày 24/02/2005, Công an thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính "Cảnh cáo" về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 17/3/2009, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng 28 ngày về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 28/6/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 05/7/2023, chấp hành xong bản án.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

3. Nguyễn Đình Đ1; sinh ngày 09/3/1984 tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú; tổ F, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; không xác định được cha, con bà Nguyễn Thị S; có vợ là Nguyễn Thị H2 (đã ly hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị S; vắng mặt.

+ Người chứng kiến:

1. Ông Mai Quang H3; vắng mặt.

2. Ông Phạm Minh X; vắng mặt.

3. Chị Vũ Thị Trà M1; vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn Đ2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Hành vi Trần Đức M bán trái phép chất ma tuý

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 24/12/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường H, tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra hành chính nhà riêng của Trần Đức M tại tổ E, khu phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình kiểm tra thu giữ: tại

giường trong phòng ngủ của M có 01 ví giả da, thu bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động OPPO màu xanh lắp 01 sim; trong thùng rác tầng 2 có một nắp nhựa đục 02 lỗ, gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thuỷ tinh bầu tròn, 01 bật lửa ga màu đỏ.

Tại thời điểm kiểm tra, Trần Đức M khai nhận túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, M cất giấu mục đích để bán. Còn các đồ vật, dụng cụ khác bị thu giữ là của M để sử dụng ma túy đá.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Đức M. Tại cơ quan điều tra, Trần Đức M khai ngày 23/12/2025 M đã bán 01 túi ma túy cho Nguyễn Đức T với giá 500.000 đồng.

2. Hành vi Nguyễn Đình Đ1, Nguyễn Đức T tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý

Hồi 03 giờ 00 phút ngày 24/12/2025, Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Đình Đ1 tại tổ F, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình kiểm tra thu giữ trên mặt bàn trong phòng ngủ: 01 vỏ túi nilon màu trắng hàn kín 3 đầu, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng (M1); 01 ống thủy tinh màu trắng được uốn cong, hai đầu ống bị vỡ, một đầu bị vỡ có bám dính chất cặn màu trắng (M2); 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, một đầu được vát nhọn bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng (M3); 01 chiếc bật lửa màu trắng và 01 ống nhựa màu trắng.

Đ1 khai nhận các đồ vật bị thu giữ tại nơi ở của Đ1 là những dụng cụ Đ1 và Nguyễn Đức T sử dụng để tổ chức sử dụng ma túy đá cùng nhau vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/12/2025.

Cơ quan Cảnh sát điều tra triệu tập Nguyễn Đức T làm việc, T khai nhận phù hợp với Đ1 về việc tổ chức sử dụng ma tuý như trên. Ngày 24/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đức T, Nguyễn Đình Đ1. Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, gắn sim số 033.261.5094 của Đ1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, gắn sim số 076.226.2226 của T.

Kết luận giám định số 2090/KL-KTHS ngày 30/12/2025 và số 03/KL-KTHS ngày 01/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Quảng Ninh thể hiện: chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Trần Đức M là ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,129gam. Mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 thu giữ của Nguyễn Đình Đ1 đều là ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng. Tìm thấy ma tuý Methamphetamine trong nước tiểu của Đ1, T, M.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đức M, Nguyễn Đức T

và Nguyễn Đình Đ1 đều khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Ngoài ra các bị cáo còn khai:

Bị cáo Trần Đức M khai: Về nguồn gốc số ma túy M bán cho T và bị thu giữ là do khoảng 18 giờ ngày 20/12/2025 tại khu vực cầu N, phường H, M tìm mua được 01 túi nilon ma tuý đá giá 500.000 đồng của người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), trả tiền mặt. Mua xong, M mang ma tuý về nhà sử dụng một phần, phần còn lại chia thành 02 túi nilon mục đích để bán. 01 túi M đã bán cho Nguyễn Đức T còn 01 túi Mười cất giấu mục đích có ai hỏi mua thì bán. M không cân khối lượng ma túy khi chia vào các túi.

Bị cáo Nguyễn Đình Đ1 khai: Đ1 và T quen biết nhau và đều là người sử dụng ma tuý đá. Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 23/12/2025, Đ1 gọi điện qua ứng dụng Messenger từ tài khoản "Duc Nguyen" của Đ1 đến tài khoản "Nguyễn Thọ" của T, hỏi T tìm chỗ mua ma tuý để cùng nhau sử dụng. Khi nhận được tài khoản MOMO của M do T gửi, Đ1 sử dụng tài khoản MOMO số 0788477688 của mẹ là bà Nguyễn Thị S lưu trên điện thoại của Đ1 để chuyển tiền mua ma tuý đến tài khoản của M. Khoảng 21 giờ ngày 23/12/2025, tại gác xép nhà Đ1, khi T mang ma túy đến, Đ1 đã lấy ra bộ sử dụng ma túy và bật lửa đặt trên mặt bàn, còn T lấy số ma tuý vừa mua được, đổ hết số ma tuý vào nỏ thuỷ tinh, cầm bật lửa hơ nóng ma tuý tự sử dụng trước, rồi đặt bộ sử dụng xuống bàn, Đ1 tự hơ nóng ma tuý sử dụng, mỗi người hút được khoảng 4-5 khói thì hết ma tuý, sau đó T đi về.

Bị cáo Nguyễn Đức T khai: T và Trần Đức M là bạn bè xã hội. Khi Đ1 gọi điện hỏi T chỗ mua ma túy, T đồng ý và liên lạc với Trần Đức M hỏi mua 500.000 đồng ma tuý, M đồng ý và nhắn tin số tài khoản MOMO cho T, T gửi số tài khoản cho Đ1 để Đ1 chuyển tiền mua ma túy. Sau đó T đến lấy ma tuý tại khu vực cổng nhà M và mang đến nhà Đ1 để cùng sử dụng.

Người chứng kiến là ông Mai Quang H3, ông Phạm Minh X, chị Vũ Thị Trà M1, ông Nguyễn Văn Đ2 có lời khai về việc đã chứng kiến cơ quan điều tra kiểm tra thu giữ vật chứng tại nơi ở của Trần Đức M và Nguyễn Đình Đ1.

Bản Cáo trạng số: 79/CT-VKSKV1 ngày 10/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh truy tố bị cáo Trần Đức M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đình Đ1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025,

Xử phạt bị cáo Trần Đức M từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ1 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2025.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 03 sim điện thoại trong các điện thoại bị thu giữ; 01 ống thủy tinh dài 6,5cm một đầu uốn cong có bầu tròn; 01 ống thủy tinh uốn cong hai đầu ống bị vỡ; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng; 01 bật lửa màu đỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng; một nắp nhựa đục 02 lỗ; 01 bật lửa màu trắng, 01 ống hút nhựa màu trắng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu xanh thu của Trần Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen thu của Nguyễn Đình Đ1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh thu của Nguyễn Đức T.

Tịch thu của bị cáo Trần Đức M số tiền 500.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Đức M, Nguyễn Đức T, Nguyễn Đình Đ1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính ngày 24/12/2025, Biên bản kiểm tra ngày 24/12/2025, Biên bản nhận dạng, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/12/2025, tại cổng nhà Trần Đức M, thuộc tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh, M đã có hành vi 01 lần bán trái phép chất ma tuý loại Methamphetamine cho Nguyễn Đức T, thu được 500.000 đồng. Ngày 24/12/2025, M còn tàng trữ trái phép 0,129 gam ma tuý loại Methamphetamine tại nhà, mục đích để bán.

Khoảng 21 giờ ngày 23/12/2025, tại tổ F, khu phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Đình Đ1 và Nguyễn Đức T có hành vi tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma tuý loại Methamphetamine, trong đó Đ1 khởi xướng, trả tiền mua ma tuý và chuẩn bị địa điểm, bộ sử dụng; T đi mua ma túy và cho vào nỏ thuỷ tinh để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Trần Đức M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đình Đ1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Về tính chất, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo không những gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà còn tiếp tay cho những đối tượng buôn bán ma túy khác và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm xã hội khác.

Bị cáo Trần Đức M là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy tuy nhiên vì lợi nhuận mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời.

Các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đình Đ1 là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy đối với xã hội cũng như đối với sức khỏe của bản thân tuy nhiên vì ham chơi, đua đòi, thích hưởng thụ đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy nhằm mục đích thỏa mãn ham muốn của bản thân.

Đặc biệt bị cáo Trần Đức M và Nguyễn Đức T có nhân thân xấu, đã từng

nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Trần Đức M phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đình Đ1 phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Đ1 là người khởi xướng, bỏ tiền để T mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ, địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. T là người trực tiếp liên hệ mua ma túy về để sử dụng. Do đó bị cáo Đ1 giữ vai trò cao hơn bị cáo T.

[6] Về mức hình phạt:

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tại phiên tòa về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Tòa án.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét thấy các bị cáo trước khi phạm tội đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 0,08gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 ống thủy tinh dài 6,5cm một đầu uốn cong có bầu tròn; 01 ống thủy tinh uốn cong hai đầu ống bị vỡ; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng; 01 bật lửa màu đỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 nắp nhựa đục 02 lỗ; 01 bật lửa màu trắng, 01 ống hút nhựa màu trắng, 03 sim điện thoại trong các điện thoại bị tịch thu sung ngân sách Nhà nước của các bị cáo không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động OPPO màu xanh thu của Trần Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen thu của Nguyễn Đình Đ1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh thu của Nguyễn Đức T, quá trình điều tra xác định có liên quan đến việc mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền Trần Đức M bán ma túy thu được là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với Trần Đức M trong nước tiểu có ma túy, nhưng chưa đủ căn cứ xử lý về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", Công an tỉnh Quảng Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Vũ Thị Trà M1 là vợ của M, sống chung với M nhưng không biết M sử dụng và mua bán ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị S cho Đ1 mượn căn cước công dân để lập và sử dụng tài khoản Momo, nhưng không biết Đ1 sử dụng tài khoản M2 chuyển tiền mua ma tuý nên không đề cập xử lý.

Đối với người bán ma tuý cho M quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Trần Đức M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đình Đ1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025,

Xử phạt bị cáo Trần Đức M 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày

24/12/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy 0,08gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 ống thủy tinh dài 6,5cm một đầu uốn cong có bầu tròn trong phong bì còn nguyên niêm phong số 03/KL-KTHS ngày 01/01/2026 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 ống thủy tinh uốn cong hai đầu ống bị vỡ và 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng trong phong bì còn nguyên niêm phong số 2090/KL-KTHS ngày 30/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q; 01 bật lửa màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 nắp nhựa đục 02 lỗ thu của Trần Đức M; 01 bật lửa màu trắng, 01 ống hút nhựa màu trắng thu của Nguyễn Đình Đ1; 03 sim điện thoại thu của M, Đ1, T.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO màu xanh thu của Trần Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen thu của Nguyễn Đình Đ1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh thu của Nguyễn Đức T.

- Tịch thu của Trần Đức M số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 134/BB–THA/KV1 ngày 10/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Quảng Ninh).

- Về án phí và quyền kháng cáo: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Đức M, Nguyễn Đức T, Nguyễn Đình Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 1 – Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thu Hương